

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-PT
Ngày: 05 -7 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Tuấn;
Bà Nguyễn Thị Tư.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Kiến Toàn – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thiết - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 60/2023/TLPT-HS, ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo D T T cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2023/HS-ST, ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Các bị cáo kháng cáo và bị kháng nghị:

1. **T K T**, sinh năm 1984, tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp Tân An, xã T A H, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông T V M H và bà T T S có vợ là L T B H và 03 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 22/11/2004, bị Tòa Phúc thẩm -Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 07 năm tù, về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt;

+ Ngày 28/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tuyên phạt 05 năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/10/2022 và có mặt tại phiên tòa.

2. **D T T**, sinh năm 1979, tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp T B, xã T B, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 1/12; nghề nghiệp: làm vườn; quốc tịch: Việt

Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông D V L (chết) và bà N T B (chết); có vợ N T H và 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 17 tháng 5 năm 2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tuyên phạt 04 (bốn) tháng tù, về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

3. **L T L**, sinh năm 1974, tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp H N, xã T T T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: nội trợ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; con ông L V S (chết) và bà P T M; có chồng là P V S và 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2008; tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 29/3/2022, bị Tòa án nhân dân huyện V tuyên phạt 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 02 (hai) năm, về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

4. **T H T C**, sinh ngày 30/11/2003, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: ấp X M, xã A N T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; con ông T V N và bà V T Á B; em ruột có 01 người sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người bào chữa cho bị cáo T K T: ông N H A, Luật sư Văn phòng luật sư Ngọc Sơn, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

Đối với những người tham gia tố tụng khác Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 12/3/2022, D T T điện thoại rủ T K T đến trại gà của N B D, tại ấp T B, xã T B, huyện V L, tỉnh Vĩnh Long, chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền với mục đích để T lấy tiền xâu. Khoảng 19 giờ cùng ngày, T cùng với người thanh niên tên B đến quán nước giải khát của T, sau đó T kêu T, B và những người có mặt tại quán nước của T đến trại gà của D để chơi tài xỉu. Khi đến trại gà thì đã có một số người đang chơi tài xỉu thắng thua bằng tiền trong khu vực dùng để xỏ gà (bồ gà) do một người thanh niên lạ mặt làm cái. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, người thanh niên này nghỉ làm cái ra về, nên T và B cùng hùn tiền với nhau để làm cái. B lấy bộ dụng cụ lắc tài xỉu mang theo sẵn và trực tiếp ngồi lắc các hột xí ngầu cho người chơi đặt cược, T ngồi đối diện với B để quan sát và cầm tiền

chung chi với người chơi. Khi B làm cái thì thắng liên tục, những người chơi tài xỉu nghi B gian lận nên không đặt cược. Lúc này có T H T C đang đứng bên ngoài xem, nên B nhờ C vào làm cái thay B, C đồng ý. B đứng lên để C ngồi vào vị trí của B rồi đi ra phía sau quan sát, phần tiền làm cái của B để lại tại chỗ nơi C ngồi, T vẫn ngồi đối diện quan sát và cầm tiền chung chi với người chơi. Khi C vào làm cái thì có P T T, L V S, N T H, Đ T P và L T L đến tham gia đặt cược, nhưng được khoảng 15 phút thì bị Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: tại chiếu bạc số tiền 38.800.000 đồng; một bộ dụng cụ dùng để lắc tài xỉu gồm 03 hột xí ngẫu, 01 chén nhỏ màu trắng, 01 nắp đậy có quần băng keo màu đen và 01 tấm nylon sọc màu xanh đỏ trắng.

Qua điều tra xác định được số tiền đánh bạc như sau:

- + Phan Thị Thiêu sử dụng số tiền 200.000 đồng;
- + Lê Văn Sáu sử dụng số tiền 500.000 đồng;
- + Nguyễn Thu Hòa sử dụng số tiền 100.000 đồng;
- + Đỗ Thị Phương sử dụng số tiền 400.000 đồng;
- + Lê Thị Loan sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc. Kết quả đã thua hết.

Trong quá trình điều tra, D T T, T K T, T H T C, P T T, L V S, N T H, Đ T P và L T L đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng được tạm giữ gồm:

- + Số tiền: 66.650.000 đồng (trong đó: 38.800.000 đồng tiền thu giữ tại chiếu bạc và 27.850.000 đồng là tiền tạm giữ của các bị cáo và những người có liên quan).
- + 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm 03 hột xí ngẫu, 01 chén nhỏ màu trắng, 01 nắp đậy có quần băng keo màu đen;
- + 01 tấm nylon sọc màu xanh đỏ trắng.

Đối với người thanh niên tên B, hiện chưa xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vũng Liêm tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với N B D, khi D T T tổ chức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền tại trại gà, thì N B D đang điều trị bệnh tại Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện tại N B D đã chết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm không làm việc được.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16 /2023/HS-ST ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo T K T, T H T C, D T T, L T L phạm tội “Đánh bạc”;

1.1 Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo T K T: 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam 21/10/2022.

1.2 Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo T H T C: 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

1.3 Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo D T T: 04 (bốn) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

1.4 Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo L T L: 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm của Bản án số: 20/2022/HSST ngày 29/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Đ T P 03 (ba) tháng 18 (mười tám) ngày tù và L V S, P T T, N T H 09 (chín) tháng tù, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/4/2023 bị cáo T H T C có đơn kháng cáo nội dung: xin hưởng án treo.

Ngày 24/4/2023 bị cáo D T T có đơn kháng cáo nội dung: xin hưởng án treo.

Ngày 09/5/2023 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long có quyết định kháng nghị số 83/QĐ – VKS, với nội dung: đề nghị cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm theo hướng tăng nặng hình phạt tù đối với bị cáo D T T và T K T; không xác định bị cáo L T L có 01 tiền án và không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên, bị cáo, Luật sư trình bày như sau:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: qua nghiên cứu toàn diện hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi công khai tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay nhận thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực quản lý hành chính của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn chính trị ở địa phương, các bị cáo rủ rờ tụ tập đông người để sát phạt lẫn nhau, để ăn thua bằng tiền với hình thức đánh bạc tham gia lác tài xiu. Việc đánh bạc ăn thua bằng tiền được pháp luật nghiêm cấm, mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện,

thể hiện xem thường pháp luật trong khi Đảng và Nhà nước, chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục với nhiều biện pháp tích cực để xây dựng nông thôn mới, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, nhưng các bị cáo đi ngược lại các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Cấp sơ thẩm đã điều tra và truy tố các bị cáo T K T, D T T, L T L, T H T C, về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Đối với D T T qua xét hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay; xét thấy, bị cáo có dấu hiệu tội gá bạc quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322. Tuy nhiên, không cần thiết thay đổi tội danh chỉ cần giữ nguyên tội danh đánh bạc và tăng mức hình phạt đối với bị cáo, để tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, qua nghiên cứu hồ sơ nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T K T 07 tháng tù và bị cáo D T T 04 tháng tù là quá nhẹ so với mức độ phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

Đối với bị cáo D T T giữ vai trò rủ rê bị cáo T K T tham gia đánh bạc tại trại gà của anh N B D, để bị cáo lấy tiền sâu; ngoài ra, bị cáo T sau khi bị khởi tố hành vi đánh bạc lần này trong thời gian tại ngoại, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức cá độ bóng đá qua mạng, thực hiện rủ rê các con bạc tham gia đánh bạc bị Tòa án nhân dân Vũng Liêm xét xử vào ngày 17/5/2023 với mức hình phạt là 04 tháng tù về tội đánh bạc. Đối với bị cáo T K T sau khi thực hiện phạm tội được bị cáo T rủ rê và rất tích cực tham gia và hùn vốn 10.000.000 đồng với người thanh niên tên B để làm cái, trực tiếp đứng ra chung chi tiền cho những người tham gia chơi, bản thân bị cáo phạm tội nhiều lần và đã xóa án tích nhưng bị cáo T không biết thay đổi, mà vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, xét thấy cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T 04 tháng tù và bị cáo T 07 tháng tù là chưa phù hợp, với các bị cáo P T T, L V S, N T H tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù, các bị cáo chỉ là người tham gia nhưng Hội đồng xét xử tuyên phạt mức án của các bị cáo T và bị cáo T nhẹ hơn các bị cáo khác. Từ đó, chưa đủ tính răn đe và tình hình phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với bị cáo T H T C sau khi được rủ làm cái đã tích cực tham gia và lôi kéo các con bạc tham gia; do vậy, cần phải xử phạt tương xứng hành vi phạm tội đối với bị cáo mức án 06 tháng tù, mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là không nặng, mà tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với bị cáo L T L bị Tòa án nhân dân Vũng Liêm đã xác định bị cáo có một tiền án và quyết định áp dụng hình phạt tìt tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là chưa đúng, bị cáo L vào ngày 12/3/2022 thực hiện hành vi đánh bạc với các bị cáo T, S, H, P, C, T, T tại chợ T B, huyện V bị bắt quả tang, vụ việc trên đang được Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Vũng Liêm đang điều tra thụ lý giải quyết, sau đó bị cáo bị khởi tố hình sự ngày 17/10/2022, ngày 29/3/2023 Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm mở phiên tòa xét xử bị cáo với mức án 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm; như vậy ngày 12/3/2023 bị cáo L T L thực hiện hành vi đánh bạc bị bắt quả tang, lúc đó bị cáo L chưa được kết án cũng chưa có án tích. Do đó, cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo L là chưa đúng theo quy định khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, theo quy định khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, quy định trong thời gian thử thách mà người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Căn cứ theo quy định trên ngày 12/3/2022 bị cáo L T L thực hiện hành vi đánh bạc, trước khi Tòa án nhân dân huyện V kết án bị cáo bằng bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 29/3/2022. Như vậy, trong trường hợp này bị cáo L bị phạm tội mới; do đó, bản án hình sự số 16/2023/HS-ST ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm buộc bị cáo Lê Thị Loan phải chấp hành hình phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo và 02 năm thử thách của bản án số 20/2022/HS-ST ngày 29/3/2022 thành 01 năm tù là không đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Do đó, xét thấy kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long theo hướng tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo T và bị cáo T, không xác bị cáo L có 01 tiền án và không áp dụng tình tiết tái phạm tại điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo L T L là có căn cứ chấp nhận.

Xét đơn kháng cáo của bị cáo D T T xin hưởng án treo là chưa có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân tích trên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản

2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị sửa một phần bản án sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T K T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo bị tạm giữ tạm giam 21/10/2022; áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo D T T với mức án từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính ngày bắt bị cáo đi thi hành án; áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự đề tổng hợp Bản án số 26/2023/HS-ST ngày 17/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm; áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T H T C với mức án 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính ngày bắt bị cáo đi thi hành án; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L T L 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính ngày bắt bị cáo đi thi hành án, cùng về tội đánh bạc.

Bị cáo T K T trình bày: bị cáo đã biết tội của bị cáo, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo về còn lo cho mẹ già và 03 đứa con nhỏ và xét được hưởng mức hình phạt bằng thời gian đã tạm giam bị cáo.

Luật sư Nguyễn Hoàng Anh bào chữa cho bị cáo T trình bày: qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và xét xử công khai tại phiên tòa, cùng lời trình bày của Viện kiểm sát, cũng như kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc tăng nặng hình phạt bị cáo T, tôi có những quan điểm như sau:

Những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, thì bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Trong quá trình từ khi bị bắt và điều tra cho đến phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn thành khẩn khai báo để công an điều tra làm rõ nội dung vụ án, là sự giúp sức tích cực của bị cáo. Trong quá trình bị tạm giam bị cáo đã biết ăn năn hối cải của mình bị cáo Tân mong Hội đồng xét xử tạo cơ hội cho bị cáo được hoàn lương làm lại cuộc đời.

Tuy bị cáo Tân có nhân thân xấu, nhưng vi phạm lần này là trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo cũng bị tạm giam trong suốt quá trình điều tra trong vụ án này cũng đủ để răn đe cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Mức án 07 tháng tù của bản án sơ thẩm số 16/2023/ HS-ST ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm đã tuyên là phù hợp nên bị cáo đã không kháng cáo. Tuy nhiên, do kháng nghị của Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Long, nên ngày tạm giam của bị cáo đã là

08 tháng 14 ngày, hiện nay gia đình bị cáo còn nuôi 03 con nhỏ và mẹ già, bị cáo cũng là lao động chính trong gia đình đi làm thuê, vợ ở nhà chỉ làm nội trợ. Bị cáo hoàn toàn có thể sửa chữa sai lầm để trở thành công dân tốt cho xã hội.

Từ những cơ sở trên, tôi đề nghị Hội đồng xét xử quan tâm xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo T mức án bằng với thời hạn tạm giam, để trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Bị cáo D T T trình bày: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo L T L trình bày: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, do không hiểu pháp luật nên bị cáo không có kháng cáo, vì hoàn cảnh gia đình khó khăn nuôi con nhỏ còn đi học, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo T H T C trình bày: bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để cho bị cáo ở ngoài làm lại con người tốt.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo T K T: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo về còn lo cho mẹ già và 03 đứa con nhỏ và xét được hưởng mức hình phạt bằng thời gian đã tạm giam bị cáo.

Bị cáo D T T: bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo đang bị bệnh tim và nuôi con nhỏ.

Bị cáo L T L: bị cáo xin được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình rất khó khăn.

Bị cáo T H T C: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo D T T, T K T, L T L và bị cáo T H T C khai nhận: khoảng 18 giờ ngày 12/3/2022, các bị cáo cùng với P T T, L V S, N T H, L T L và Đ T P cùng những người khác đã tham gia lách tài xỉu đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an phát hiện bắt quả tang với số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 38.800.000đ (ba mươi tám triệu, tám trăm ngàn đồng). Do đó, đã đủ cơ sở để xác định việc cấp sơ thẩm quy kết các bị cáo D T T, T K T, L T L và bị

cáo T H T C phạm vào tội: đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng chỉ vì động cơ vụ lợi để có thu nhập bất chính, các bị cáo đã xem thường pháp luật. Các bị cáo sát phạt đồ đen ăn thua bằng tiền; trong đó, có bị cáo đã bị kết án hai lần về hành vi phạm tội khác, nhưng vẫn tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền. Do đó, cần xử lý các bị cáo nghiêm khắc.

* Xét kháng cáo của bị cáo D T T về việc xin được hưởng án treo là không có cơ sở, bởi lẽ: bị cáo là người rủ rê lôi kéo các bị cáo T K T, P T T, L V S, N T H, Đ T P, L T L và một số bị cáo khác đánh bạc, nhằm mục đích bị cáo lấy tiền xâu (người làm cái lắc tài xỉu thắng sẽ trả tiền) với số tiền thu giữ tại chiếu bạc 38.800.000 đồng. Đây là hành vi gá bạc, theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; tuy nhiên, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội đánh bạc và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long chỉ kháng nghị theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, trong thời gian bị cáo bị khởi tố cho tại ngoại, bị cáo cũng chưa dừng lại mà tiếp tục thực hiện đánh bạc dưới hình thức chơi đá gà qua mạng thắng thua bằng tiền và cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền, điều đó cho thấy bị cáo thuộc thành phần xem thường sự trừng trị của pháp luật và vai trò của bị cáo rất quan trọng, qua lời rủ rê của bị cáo mới xảy ra vụ án này.

Án sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo 04 tháng tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Như phân tích trên, thấy rằng kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, nên được chấp nhận.

Vào ngày 17 tháng 5 năm 2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 04 tháng tù, về tội đánh bạc. Bản án này đã có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo, nên cần tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo chấp hành chung.

* Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo T K T, thấy rằng bị cáo cùng với đối tượng B hùn tiền với nhau để làm cái, B lấy bộ dụng cụ lắc tài xỉu mang theo sẵn và trực tiếp ngồi lắc các hột xí ngẫu cho người chơi đặt cược, bị cáo ngồi đối diện với B để quan sát và cầm tiền chung chi với người chơi khi thắng thua. Sau đó bị Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang tại chiếu bạc số tiền 38.800.000 đồng. Trong vụ án này, bị cáo trực tiếp tham gia hùn tiền với B làm cái, chung chi khi có kết quả ăn thua; bị cáo có quá trình nhân thân xấu đã 2 lần bị kết án, nhưng vẫn tham gia đánh bạc với số tiền khá lớn. Xét mức hình phạt 07 tháng tù mà cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Do đó, thấy rằng kháng nghị của Viện

trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, nên được chấp nhận.

Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc đề nghị không xác định bị cáo L T L có tiền án và không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, đồng thời, không tổng hợp hình phạt của Bản án số 20/2022/HS-ST ngày 29/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện V.

Vào ngày 03 tháng 6 năm 2021 bị cáo L T L tham gia đánh bạc với một số người thì bị phát hiện.

Trong thời gian bị khởi tố và cho tại ngoại thì vào ngày 12 tháng 3 năm 2022 bị cáo lại tiếp tục tham gia đánh bạc với T H T C, P T T, L V S, N T H, Đ T P và một số bị cáo khác.

Đến ngày 29 tháng 3 năm 2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tuyên phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm, bằng Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2023/HS-ST, về tội đánh bạc mà bị cáo đã thực hiện đánh bạc ngày 03 tháng 6 năm 2021.

Đến ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long xét xử hành vi phạm tội đánh bạc ngày 12 tháng 3 năm 2022 và tuyên phạt 06 tháng tù, là có cơ sở đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, việc cấp sơ thẩm tổng hợp với mức hình phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm của Bản án số 20/2022/HS-ST ngày 29/3/2022, để buộc bị cáo L chấp hành chung là không đúng theo khoản 1 Điều 53 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, bởi vì: bị cáo không thuộc trường hợp đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cô ý hoặc thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do vô ý và bị cáo cũng không thuộc trường hợp trong thời gian thử thách bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới. Do đó, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, sửa án sơ thẩm theo hướng không xác định bị cáo L có tái phạm và cũng không tổng hợp hình phạt 01 năm tù, cho hưởng án treo để buộc bị cáo chấp hành chung.

* Xét kháng cáo của bị cáo T H T C: khi Bình làm cái thì thắng liên tục, những người chơi tài xỉu nghi B gian lận nên không đặt cược. Lúc này bị cáo không trực tiếp tham gia đánh bạc mà đứng bên ngoài xem; sau đó, B nhờ bị cáo vào tham gia giúp sức cho B với hình thức làm cái lắc các cục xí ngầu thay Bình; xét mức hình phạt 06 tháng tù là quá nghiêm khắc, nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt mà không cho bị cáo hưởng án treo.

[3] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: do xét xử phúc thẩm theo kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long nên các bị cáo T, L không phải chịu phí hình sự phúc thẩm; bị cáo T không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, còn riêng bị cáo Trần Châu được chấp nhận kháng cáo nên không phải nộp án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo D T T, chấp nhận kháng cáo của bị cáo T H T C, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long. Sửa phần hình phạt của Bản án số: 16/2023/HS – ST, ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo T K T 08 (tám) tháng 16 (mười sáu) ngày tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam 21/10/2022, tính đến nay bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tuyên trả tự do cho bị cáo Trần Khánh Tân tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam trong vụ án khác.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo D T T 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp với mức hình phạt 04 tháng tù của Bản án số 26/2023/HS-ST ngày 17/5/2023, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 Bản án là 01 (một) năm 01 (một) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo L T L 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo T H T C 03 (ba) tháng tù

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Tất cả 4 bị cáo T K T, D T T, L T L, T H T C đều bị xử phạt về tội: Đánh bạc.

Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo D T T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND + VKSND HVL: 02;
- CQTHADS HVL : 02;
- CQTHAHS HVL : 01;
- TRẠI GIAM+BC: 08;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01,
- UBND xã Thanh Bình: 01;
- UBND xã Tân An Hội: 01;
- UBND xã An Nhơn Tây: 01;
- UBND xã Trung Thành Tây: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Lê Thành Tân